

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~7147~~/UBND-NC

Đồng Nai, ngày ~~29~~ tháng ~~4~~ năm 2026

V/v triển khai, thực hiện  
Nghị định số 63/2026/NĐ-CP  
ngày 28/02/2026 của Chính phủ

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- UBND các xã, phường.

Ngày 28/02/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 63/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước (Nghị định số 63/2026/NĐ-CP); Công văn số 2663/VPCP-NC ngày 27/3/2026 của Văn phòng Chính phủ về việc thay thế phụ lục kèm theo Nghị định số 63/2026/NĐ-CP;

Để triển khai đồng bộ và có hiệu quả Nghị định số 63/2026/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường thực hiện tốt một số nội dung trọng tâm sau:

1. Phổ biến nội dung Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2025 và Nghị định số 63/2026/NĐ-CP đến 100% cán bộ, công chức, viên chức để nắm, triển khai thực hiện (gửi kèm Nghị định số 63/2026/NĐ-CP và phụ lục thay thế kèm theo).

2. Các đơn vị tiến hành tổ chức rà soát, bổ sung, điều chỉnh các mẫu dấu, mẫu sổ phục vụ công tác bảo vệ BMNN đảm bảo đúng quy định tại Nghị định số 63/2026/NĐ-CP. Trong đó, tập trung vào những điểm mới như:

**a) Xác định BMNN, độ mật BMNN và thể thức văn bản BMNN**

- Người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu có trách nhiệm xác định BMNN, độ mật, thời hạn bảo vệ, phạm vi lưu hành, số lượng.

- Bản chính, bản gốc, dự thảo văn bản BMNN đều phải đóng dấu chỉ độ mật, thời hạn bảo vệ BMNN (nếu có).

- Người tạo ra BMNN đồng thời là người xác định BMNN thì không cần tờ trình, phiếu trình hoặc văn bản xác định BMNN mà người soạn thảo, tạo ra BMNN căn cứ danh mục BMNN để xác định.

- Văn bản điện tử BMNN thì phải tạo dấu chỉ độ mật màu đỏ.

- Xác định sai BMNN, độ mật BMNN thì có văn bản thu hồi hoặc văn bản đính chính gửi đến nơi nhận.
- Dấu “Bản số...” không còn được sử dụng.
- Tại mục nơi nhận của văn bản BMNN thể hiện nội dung: số lượng bản phát hành, tên người soạn thảo. Cụm từ “Được phép hoặc không được phép sao, chụp” không còn được sử dụng.

**Ví dụ:**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, PA03 (NHV<sup>1</sup>, 03b<sup>2</sup>).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

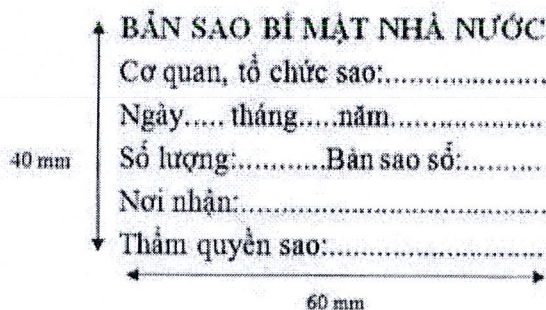
**Nguyễn Văn A**

**b) Thu hồi văn bản điện tử**

- Tạo dấu “Tài liệu thu hồi” màu đỏ trên văn bản.
- Đơn vị nhận hủy bỏ tài liệu trên hệ thống khi hết thời hạn thu hồi và báo cho bên gửi biết.
- Xóa bỏ trên thiết bị lưu giữ nếu đã tải về, trường hợp đã in ra bản giấy thì gửi lại bản giấy đó cho bên gửi văn bản.

**c) Sao, chụp tài liệu BMNN**

- Không còn hình thức sao y, sao lục hay trích sao.
- Dấu Bản sao BMNN, Bản sao số theo Thông tư 24/2020/TT-BCA ngày 10/3/2020 của Bộ Công an không còn được sử dụng. Theo đó, Nghị định số 63/2026/NĐ-CP ngày 28/02/2026 quy định mẫu dấu “BẢN SAO BÍ MẬT NHÀ NƯỚC” như sau:



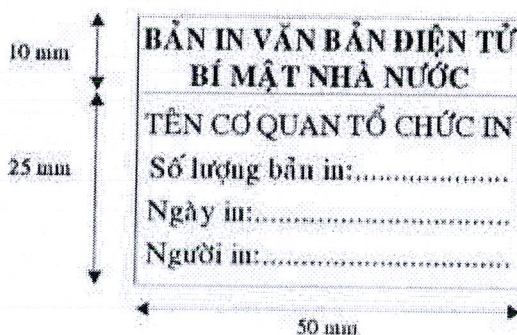
+ Mẫu dấu này được sử dụng khi sao bản giấy sang văn bản giấy.

<sup>1</sup>Tên viết tắt người soạn thảo

<sup>2</sup>Số lượng bản phát hành

+ Trường hợp sao từ bản giấy sang văn bản điện tử thì số hóa văn bản giấy (scan) và ký số của người có thẩm quyền (*ký sao trên hệ thống*). Hình thức ký số của người có thẩm quyền trên bản sao văn bản điện tử BMNN được quy định tại mục IV, phụ lục II (kèm theo Nghị định số 63). Do vậy, các cơ quan, đơn vị, địa phương khi truyền, gửi văn bản BMNN bằng bản giấy qua hệ thống mạng diện rộng cấp II phải thực hiện quy trình sao và ghi nhận vào sổ “quản lý sao, chụp bí mật nhà nước” theo quy định.

- Khi in văn bản BMNN từ hệ thống gửi, nhận văn bản thì không thực hiện thủ tục sao tài liệu BMNN mà chỉ cần đóng dấu “Bản in văn bản điện tử bí mật nhà nước” như sau:



Vị trí đóng: góc bên phải trang đầu tiên, phía dưới ngày, tháng, năm ban hành văn bản.

- Thẩm quyền có sự thay đổi theo hướng mở rộng hơn đối tượng. Quy định cụ thể tại Điều 11 Luật Bảo vệ BMNN năm 2025.

#### **d) Vận chuyển, giao nhận tài liệu, vật chứa BMNN**

- Tài liệu Tuyệt mật không được ghi trích yếu.
- Giao, nhận tài liệu BMNN đi, đến có thể ký nhận tại Sở đăng ký BMNN đi, đến hoặc Sở chuyển giao BMNN.
- Giao, nhận số lượng lớn thì lập biên bản giao, nhận.

#### **đ) Một số nội dung lưu ý khác**

- Hầu hết các mẫu dấu được quy định tại Thông tư số 24/2020/TT-BCA ngày 10/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an về ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước vẫn được sử dụng, cụ thể:

- + Dấu chỉ độ mật: Tuyệt mật, Tối mật, Mật, A, B, C.
- + Dấu thời hạn bảo vệ BMNN.
- + Dấu Tài liệu thu hồi.
- + Dấu Chỉ người có tên mới được bóc bì.
- + Dấu Gia hạn thời hạn bảo vệ BMNN.

+ Dấu Giảm xuống Tối mật; Giảm xuống Mật; Tăng lên Tuyệt mật; Tăng lên Tối mật; Giải mật.

- Các loại sổ vẫn tiếp tục sử dụng hoặc có thay đổi đề mục gồm:

+ Sổ đăng ký BMNN đi; (có thay đổi tại mục (7).

+ Sổ đăng ký BMNN đến; (có thay đổi tại mục (9).

+ Sổ chuyển giao BMNN.

+ Sổ quản lý sao, chụp BMNN.

- Mẫu dấu mới, gồm:

+ Dấu bản sao sao BMNN.

+ Dấu bản in văn bản điện tử BMNN.

- Mẫu dấu không còn được sử dụng:

+ Dấu Bản số.

+ Dấu Bản sao số.

+ Dấu Bản sao BMNN theo Thông tư số 24/2020/TT-BCA ngày 10/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung tại Công văn này./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCTC, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Út**